

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kết luận số 91-KL/TW, ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế

Thực hiện Kết luận số 91-KL/TW, ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế (viết tắt là Kết luận số 91-KL/TW), Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nhằm cụ thể hóa và triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung, nhiệm vụ theo Kết luận số 91-KL/TW vào điều kiện thực tiễn của tỉnh; nâng cao nhận thức cho cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội từ tỉnh đến cơ sở, cán bộ, đảng viên, Nhân dân về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong giai đoạn hiện nay, từ đó phát huy những kết quả đạt được, quyết tâm khắc phục những khó khăn, hạn chế trong 10 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI.

2. Tạo sự đồng bộ, thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo; xác định rõ trách nhiệm, nhiệm vụ của các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị trong triển khai thực hiện Kết luận số 91-KL/TW. Quá trình thực hiện phải tạo sự đồng bộ, gắn với việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, Kết luận số 39-KL/TU, ngày 28/01/2022 của Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XVII) về phát triển, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo đến năm 2015 và những năm tiếp theo,...

3. Việc triển khai thực hiện Kế hoạch này phải đảm bảo toàn diện, thống nhất, thực chất, hiệu quả, không hình thức, chiếu lệ. Các cấp, các ngành, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động triển khai nghiêm túc, kịp thời các nội dung Kết luận số 91-KL/TW và Kế hoạch này; thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, đánh giá trong quá trình thực hiện.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với sự nghiệp giáo dục và đào tạo nói chung, đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo nói riêng. Các cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu địa phương, đơn vị, tiếp tục nâng cao nhận thức, tăng cường trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt và thực hiện đầy đủ, sâu sắc quan điểm coi giáo dục và đào tạo là "quốc sách hàng đầu", là sự nghiệp của Đảng, Nhà nước và của toàn dân; bảo đảm vai trò chủ đạo của Nhà nước, đồng thời thu hút sự tham gia tích cực của xã hội trong phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo tỉnh nhà; đầu tư cho giáo dục và đào tạo là đầu tư cho phát triển, được ưu tiên trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, các địa phương. Nâng cao vai trò tham mưu của các cấp quản lý giáo dục và trách nhiệm của các cấp, các ngành, địa phương trong việc đầu tư, bố trí ngân sách, nguồn nhân lực, đảm bảo các điều kiện cần và đủ để nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo nhằm đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn hiện nay.

Chú trọng công tác xây dựng Đảng trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo; phát huy vai trò của các cấp ủy Đảng cơ sở giáo dục, đào tạo trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các mục tiêu phát triển của ngành; quan tâm bồi dưỡng những học sinh, sinh viên ưu tú được đứng vào hàng ngũ của Đảng.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt sâu rộng và hiệu quả hơn về mục tiêu, yêu cầu, nội dung đổi mới giáo dục và đào tạo, trước hết là đối với đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, đội ngũ nhà giáo trên toàn tỉnh nhằm tạo sự đồng bộ, thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện, tạo sự tin tưởng, đồng thuận, ủng hộ của các tầng lớp Nhân dân, nhất là trong triển khai chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018.

2. Chỉ đạo triển khai thực hiện tốt các cơ chế, chính sách hiện hành; rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành cơ chế, chính sách, kế hoạch, chiến lược mới phát triển giáo dục và đào tạo phù hợp với đường lối, quan điểm của Đảng và đặc điểm tình hình kinh tế - xã hội địa phương. Tiếp tục đổi mới cơ chế quản lý, đảm bảo đủ điều kiện cơ sở vật chất và nguồn lực tài chính cho phát triển giáo dục và đào tạo; chi cho giáo dục, đào tạo tối thiểu 20% tổng chi ngân sách Nhà nước như Nghị quyết số 29-NQ/TW đã đề ra, kịp thời điều chỉnh tăng mức chi phù hợp với tăng trưởng nền kinh tế của tỉnh. Thực hiện các quy định về giáo dục bắt buộc, giáo dục phổ cập, miễn học phí cho trẻ mẫu giáo 5 tuổi và thực hiện các nhiệm vụ trọng điểm trong lĩnh vực giáo dục; ưu tiên đầu tư cho giáo dục, đào tạo vùng khó khăn, vùng biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Đa dạng hóa việc huy động các nguồn lực đầu tư, trong đó đầu tư của Nhà nước giữ vai trò chủ đạo, đồng thời đẩy mạnh xã hội hóa, huy động sự tham gia hiệu quả của toàn xã hội vào sự nghiệp giáo dục và đào tạo. Đầu tư kiên cố hóa trường học,

từng bước xóa phòng học cấp bốn và đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tối thiểu, nhất là ở các vùng khó khăn, biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và có giải pháp phù hợp đối với các cơ sở giáo dục chưa có điều kiện di dời nằm trong vùng quy hoạch, phấn đấu đạt tỷ lệ 100% phòng học kiên cố trước năm 2030. Rà soát, tập trung ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục cho thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Thực hiện tốt công tác kiểm định chất lượng giáo dục, đẩy mạnh công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, nâng cao chất lượng trường chuẩn gắn với Đề án “Thí điểm xây dựng tỉnh Hà Tĩnh đạt chuẩn nông thôn mới, giai đoạn 2021-2025”; rà soát, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quyết định số 1314/QĐ-UBND ngày 29/6/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Đề án Xây dựng trường mầm non và phổ thông công lập tỉnh Hà Tĩnh đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2021-2025 và đánh giá tình hình để xây dựng, triển khai Đề án cho giai đoạn tiếp theo gắn với việc sắp xếp địa giới hành chính cấp xã, cấp huyện.

Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, cạnh tranh công bằng, minh bạch; có cơ chế, chính sách mạnh mẽ thúc đẩy, khuyến khích phát triển giáo dục ngoài công lập; khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân đầu tư, tài trợ các quỹ học bổng, khuyến học, khuyến tài, giúp đỡ học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn và học sinh, sinh viên có thành tích cao trong học tập, rèn luyện; thực hiện có hiệu quả Công văn số 888-CV/TU, ngày 07/4/2022 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập giai đoạn từ nay đến năm 2030. Rà soát, có giải pháp tháo gỡ những vướng mắc trong tự chủ tài chính đối với các cơ sở giáo dục, đào tạo công lập.

Tăng cường và nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra việc thể chế hoá các chủ trương của Đảng và việc thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

3. Nâng cao hiệu quả quản lý Nhà nước về giáo dục và đào tạo; đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền; tăng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm, nâng cao trách nhiệm giải trình, phát huy tính dân chủ; thực hiện việc bí thư cấp ủy kiêm chủ tịch hội đồng trường, hội đồng đại học công lập; tăng cường vai trò của các cơ quan quản lý Nhà nước về giáo dục, đào tạo trong việc quyết định biên chế, tổ chức bộ máy, chính sách đối với nhà giáo và phân bổ ngân sách Nhà nước.

4. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống giáo dục quốc dân theo hướng mở, linh hoạt, liên thông, thúc đẩy xã hội học tập và học tập suốt đời. Tăng cường rà soát, sắp xếp, phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông bảo đảm đủ trường, lớp học, nhất là ở các khu công nghiệp, khu vực đông dân cư, công bằng trong tiếp cận giáo dục; phát triển hệ thống giáo dục ngoài công lập phù hợp, quan tâm đầu tư cho giáo dục chất lượng cao; phấn đấu xây dựng 01 trường công lập dành cho người khuyết tật theo Quyết định số 1363/QĐ-TTg ngày 08/11/2022 của Thủ

tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Hà Tĩnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; khuyến khích phát triển các trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập; tiến tới xây dựng các trường tiêu biểu về cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục, về đội ngũ và chất lượng giáo dục, có vị thế xứng tầm với nền giáo dục tiên tiến trong nước, khu vực và quốc tế. Ưu tiên bố trí đủ quỹ đất để xây dựng cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Rà soát, đánh giá toàn diện việc thực hiện chủ trương sắp xếp, sáp nhập trung tâm giáo dục thường xuyên và trung tâm hướng nghiệp - dạy nghề thành trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên để có giải pháp phù hợp, tạo thuận lợi cho công tác quản lý, phát triển hệ thống giáo dục thường xuyên trong thời gian tới phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh.

5. Phát triển, nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên, giảng viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp; đảm bảo đủ số lượng theo quy định, đồng bộ về cơ cấu. Rà soát, giao chỉ tiêu biên chế giáo viên, nhân viên đúng quy định, phù hợp từng địa phương, đơn vị; từng bước nâng dần tỉ lệ giáo viên/lớp để tiến tới đạt tỉ lệ tối đa theo các thông tư hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thực hiện tốt việc sắp xếp, bố trí, sử dụng, tuyển dụng giáo viên, nhân viên; điều động, luân chuyển, biệt phái giáo viên giữa các địa phương để giải quyết tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ và nâng cao chất lượng giáo dục cho các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội còn khó khăn, vùng biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, khu công nghiệp, khu kinh tế. Tiếp tục có giải pháp về đội ngũ giáo viên để thực hiện đổi mới Chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018, nhất là đội ngũ giáo viên tiểu học, giáo viên dạy các môn tích hợp ở trung học cơ sở, giáo viên dạy các môn học mới ở trung học phổ thông; triển khai có hiệu quả Quyết định số 4140/QĐ-UBND, ngày 22/12/2021 về phê duyệt Đề án Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục phổ thông tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

Đẩy mạnh công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo trong tình hình mới. Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, thực hiện tốt Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị và Kết luận số 29-KL/TU, ngày 22/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao đạo đức công vụ trong cán bộ công chức, viên chức và cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang. Phát huy tính dân chủ, tôn trọng tự do sáng tạo, đề cao đạo đức, trách nhiệm của nhà giáo. Thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên, giảng viên, nhân viên đặc biệt là chính sách đào tạo, bồi dưỡng và thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao vào ngành Giáo dục và Đào tạo.

6. Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục đối với giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên; duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn đối với giáo dục phổ thông. Chuẩn bị tốt các điều kiện để triển khai hiệu quả chương trình giáo dục mầm non mới và phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 3, 4 tuổi trong thời gian tới. Nâng cao hiệu quả thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của người dạy và người học; phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực học sinh. Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục các cấp, thực hiện giáo dục bắt buộc 9 năm; thực hiện tốt xóa mù, chống tái mù sát với đối tượng. Phát triển giáo dục thường xuyên đa dạng về nội dung và hình thức, đáp ứng nhu cầu học tập suốt đời của người dân. Tiếp tục xây dựng và phát triển văn hóa đọc trong các cơ sở giáo dục nhằm thúc đẩy quá trình học tập, nghiên cứu, khám phá tri thức của học sinh, sinh viên và toàn thể người dân.

Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục quốc phòng, an ninh,... Xây dựng và phát huy hệ giá trị văn hoá con người Việt Nam và văn hóa địa phương Hà Tĩnh; thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TU, ngày 22/12/2023 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về “Xây dựng, phát triển văn hóa và con người Hà Tĩnh trong giai đoạn mới”, Kế hoạch số 320/KH-UBND ngày 10/7/2024 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TU của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh. Đẩy mạnh triển khai xây dựng văn hoá học đường theo Kế hoạch số 39/KH-UBND, ngày 17/02/2023 về thực hiện Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. Quan tâm giáo dục học sinh, sinh viên lòng yêu nước, lòng tự hào, tự tôn dân tộc, khơi dậy khát vọng cống hiến, tinh thần khởi nghiệp, phát triển quê hương, đất nước; triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 509/KH-UBND ngày 16/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai chương trình giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh thiếu niên, nhi đồng Hà Tĩnh giai đoạn 2022-2030. Tăng cường công tác tư vấn học đường, tư vấn hướng nghiệp; đẩy mạnh sự phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong giáo dục học sinh, sinh viên. Đảm bảo vệ sinh, an toàn trường học; tăng cường công tác đảm bảo an toàn cho trẻ mầm non trong các cơ sở giáo dục mầm non, nhất là tại các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập, các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo, lớp mầm non độc lập loại hình dân lập và tư thục. Rà soát, đánh giá, đúc rút kinh nghiệm để nâng cao hiệu quả việc công tác xây dựng trường học hạnh phúc và tiếp tục nhân rộng theo lộ trình.

7. Quan tâm đầu tư hiện đại hóa giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học và nâng cao tiềm lực nghiên cứu khoa học trong các cơ sở giáo dục, đào tạo. Tiếp tục phát triển giáo dục nghề nghiệp theo hướng mở, linh hoạt, hiện đại, hiệu quả, hội nhập, gắn với thị trường lao động, chú trọng cả số lượng, cơ cấu, chất lượng đào tạo, quan tâm công tác đào tạo lại, đào tạo thường xuyên cho người lao động để thích ứng với

sự thay đổi của nhu cầu thị trường và công nghệ sản xuất; tăng cường định hướng nghề nghiệp cho thanh thiếu niên ngay từ bậc học phổ thông; đẩy mạnh phân luồng, tăng số lượng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông vào giáo dục nghề nghiệp; thực hiện đào tạo nghề, dạy văn hoá, hình thành năng lực nghề nghiệp cho người học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; quan tâm đầu tư, phát triển một số cơ sở giáo dục nghề nghiệp, ngành, nghề đào tạo đạt trình độ tương đương với trong nước, khu vực và thế giới.

Tập trung đầu tư chiều sâu cơ sở vật chất, nguồn nhân lực chất lượng cao đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học công lập ở một số ngành, nghề, lĩnh vực mang tầm cỡ trong nước, khu vực và quốc tế nhằm tạo đột phá, chuyển biến mạnh mẽ, toàn diện về chất lượng đào tạo nguồn nhân lực trình độ cao gắn với nghiên cứu, phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, chuyển đổi số quốc gia và hội nhập quốc tế; chú trọng các ngành, lĩnh vực đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế tri thức, kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, nhất là các ngành khoa học cơ bản, kỹ thuật, công nghệ và các ngành mới như khoa học dữ liệu, bán dẫn,... Trường Đại học Hà Tĩnh ưu tiên đầu tư đào tạo một số mã ngành có thế mạnh và tình đang có nhu cầu.

Đầu tư nâng cao tiềm lực nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo của Trường Đại học Hà Tĩnh theo hướng tạo thuận lợi trong nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo. Có cơ chế, chính sách ưu đãi, khuyến khích kết quả nghiên cứu khoa học và hợp tác nghiên cứu, triển khai giữa Trường Đại học Hà Tĩnh với doanh nghiệp. Thúc đẩy hoàn thành việc xây dựng “Đề án chuyển Trường Đại học Hà Tĩnh thành trường đại học thành viên của Đại học Quốc gia Hà Nội”. Thực hiện phân bổ ngân sách chi sự nghiệp khoa học công nghệ tương xứng với năng lực và kết quả hoạt động khoa học công nghệ.

Chỉ đạo tiếp tục triển khai có hiệu quả các văn bản hướng dẫn liên quan đến giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh: Chỉ thị số 10-CT/TU ngày 15/6/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người lao động trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Thông báo kết luận số 528-TB/TU, ngày 21/4/2022 của Thường trực Tỉnh uỷ về công tác quy hoạch, đầu tư phát triển các trường dạy nghề; Nghị quyết số 70/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về "Quy định một số chính sách hỗ trợ đào tạo nghề, giải quyết việc làm trên địa bàn Hà Tĩnh giai đoạn 2022-2025"; Kế hoạch số 231/KH-UBND ngày 26/6/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 28/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh phát triển nhân lực có kỹ năng nghề, góp phần nâng cao năng suất lao động và năng lực cạnh tranh quốc tế trong tình hình mới; Kế hoạch số 403/KH-UBND ngày 17/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 15/02/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021-2025.

8. Đẩy mạnh hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ phát triển tỉnh nhà trong giai đoạn mới. Tập trung nâng cao năng lực ngoại ngữ của học sinh, sinh viên, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học; rà soát, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch số 333/KH-UBND, ngày 17/10/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai Đề án Dạy và học ngoại ngữ trong các trường mầm non, phổ thông Hà Tĩnh giai đoạn 2017-2025, xây dựng kế hoạch cho giai đoạn tiếp theo để phù hợp với tình hình mới. Khuyến khích các cơ sở giáo dục và đào tạo trong tỉnh liên kết, hợp tác với các cơ sở giáo dục và đào tạo tiên tiến trong nước, khu vực và trên thế giới. Thu hút, sử dụng chuyên gia, nhà khoa học nước ngoài và người Việt Nam ở nước ngoài về giảng dạy, nghiên cứu và làm việc tại các cơ sở giáo dục và đào tạo trong tỉnh; khuyến khích học sinh, sinh viên nước ngoài đến học tập tại Trường Đại học Hà Tĩnh, nhất là học sinh, sinh viên Lào và các nước trong khu vực. Tiếp tục đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao ở nước ngoài bằng ngân sách Nhà nước, nhất là đào tạo giảng viên trình độ tiến sĩ và chuyên gia các ngành kỹ thuật, công nghệ mũi nhọn.

9. Đẩy nhanh chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo; thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả về Học bạ số theo hướng dẫn, lộ trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo; phát triển giáo dục số, giáo dục thông minh, giáo dục cá nhân hoá, giáo dục sáng tạo, giáo dục thích ứng với sự phát triển của trí tuệ nhân tạo; đồng thời, trang bị cho học sinh, sinh viên các kỹ năng thiết yếu để thích ứng học tập, làm việc hiệu quả, an toàn trong không gian số. Triển khai thư viện số, việc tuyển sinh và thi, đánh giá năng lực học sinh trực tuyến. Phát triển các phương thức đào tạo mở, các nền tảng dạy và học trực tuyến mở, ứng dụng hiệu quả học liệu mở trực tuyến. Khuyến khích phát triển các mô hình trường học mới như trường học số, trường học thông minh. Triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 24/2/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh và Kế hoạch số 109/KH-UBND ngày 14/4/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo, hướng dẫn công tác tuyên truyền, quán triệt, phổ biến sâu rộng nội dung Kết luận số 91-KL/TW và Kế hoạch này đến các cấp ủy đảng, cán bộ, đảng viên và Nhân dân; chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy và các cơ quan, đơn vị liên quan thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo tăng cường hoạt động giám sát việc thực hiện các chính sách liên quan đến phát triển giáo dục và đào tạo; chỉ đạo

rà soát, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách có liên quan về giáo dục và đào tạo theo đúng thẩm quyền và quy định, tạo cơ sở pháp lý thống nhất, đồng bộ cho việc thực hiện và giám sát việc thực hiện; đảm bảo nguồn ngân sách Nhà nước cho việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

3. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Kế hoạch này; chủ động rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các văn bản có liên quan và nghiên cứu đề xuất, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách về giáo dục và đào tạo trong giai đoạn mới; tăng cường sự phối hợp giữa các sở, ngành, địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn trong việc thực hiện Kết luận số 91-KL/TW và Kế hoạch này.

4. Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh và Ban Thường vụ Tỉnh đoàn có hình thức phù hợp để tổ chức tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và Nhân dân tham gia tích cực, hiệu quả các nội dung trên; tăng cường giám sát, phản biện xã hội trong thực hiện các chủ trương, giải pháp về phát triển giáo dục và đào tạo.

5. Cấp ủy đảng, chính quyền các cấp tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền, xây dựng kế hoạch thực hiện Kết luận số 91-KL/TW và Kế hoạch này phù hợp với tình hình thực tiễn của cơ quan, đơn vị, địa phương; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá việc triển khai thực hiện.

6. Các ban Đảng, Ủy ban Kiểm tra, Văn phòng Tỉnh ủy, các đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được phân công theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy./.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo Trung ương,
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Ban cán sự đảng Bộ GDĐT,
- Các ban Đảng, UBKT, Văn phòng Tỉnh ủy,
- Đảng đoàn HĐND, Ban cán sự đảng UBND tỉnh,
- MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh,
- Các huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Trần Thế Dũng